TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐDS - ST	*Ngọc Lặc, ngày 10 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số**: 14/2018/TLDS - ST** ngày 02 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T - Sinh năm 1962.

Địa chỉ: Làng MT, xã TL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Trương Công N - Sinh năm 1958.

Địa chỉ: Làng MT, xã TL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Bùi Văn L - Sinh năm 1966 và bà Phạm Thị B - Sinh năm 1964

Địa chỉ: Làng ĐU, xã TL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Thánh G - Sinh ngày 16/7/2000.

Địa chỉ: Làng ĐU, xã TL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Bùi Văn L và chị Phạm Thị B bồi thường cho chị Phạm Thị T số tiền điều trị thương tích do anh Bùi Thánh G gây tai nạn giao thông theo biên bản thỏa thuận ngày 29/6/2017 còn nợ là 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng).

Kể từ ngày chị Phạm Thị T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Bùi Văn L và chị Phạm Thị B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Anh Bùi Văn L và chị Phạm Thị B là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quyết định số 900/QĐ/TTG ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ Tướng Chính Phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020. Anh Bùi Văn L và chị Phạm Thị B, thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn số tiền án phí 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) cho anh Bùi Văn L và chị Phạm Thị B.

Chị Phạm Thị T không phải chịu án phí và đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh